

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 20-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Mạnh Dũng.

Ông Hoàng Văn Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Minh H, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1998 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Mạnh Đ và bà Chu Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 05/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị xử lý trách nhiệm hình sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ ngày 04/9/2023 đến nay. Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2023, bị cáo Hà Minh H đến làm thuê tại gara ô tô của bị hại anh Nguyễn Văn L. Thời gian này, bị cáo Hà Minh H thấy Nguyễn Văn L thường xuyên để các loại phụ tùng ô tô, máy xúc ở ngoài sân nên nảy sinh ý định trộm cắp các loại linh kiện bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 12 giờ ngày 12/8/2023, bị cáo Hà Minh H đi bộ đến gara ô tô của Nguyễn Văn L thấy vợ chồng Nguyễn Văn L đang ngủ trưa, lúc này bị cáo Hà Minh H nhìn thấy 01 (một) la giăng hình tròn bánh răng, 01 (một) tầng búa hình tròn để ngoài sân và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 12B1 – 17940 đang cắm chìa khóa nên bị cáo đã lấy trộm 01 (một) la giăng hình tròn bánh răng, 01 (một) tầng búa hình tròn cho lên xe mô tô trên chõ đến cửa hàng thu mua phế liệu Dương L1 của anh Nguyễn Văn D bán được số tiền 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng). Bị cáo Hà Minh H không cho Nguyễn Văn D biết la giăng và tầng búa là tài sản trộm cắp. Sau khi nhận được tiền, bị cáo Hà Minh H điều khiển xe mô tô về để lại sân gara ô tô của Nguyễn Văn L rồi đi về nhà. Ngày 14/8/2023, anh Nguyễn Văn L làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, bị cáo biết việc trộm cắp tài sản đã bị phát hiện nên bỏ trốn ra thành phố L.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B kết luận: 01 tầng búa (gang) hình tròn: 47,7kg x 7.000 đồng = 334.600 đồng; 01 la giăng (sắt đặc) hình tròn bánh răng: 19,2kg x 7.000 đồng = 134.400 đồng. Tổng cộng: 469.000đ (bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-BG ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Minh H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Minh H khai nhận, hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng truy tố ra trước Tòa là đúng.

Bị hại anh Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn D khi mua các tài sản với Hà Minh H không biết đây là tài sản do bị cáo đi trộm cắp mà có, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B không có căn cứ để xử lý. Tại phiên tòa vắng mặt anh Nguyễn Văn D và có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Minh H phạm tội Trộm cắp tài sản:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Minh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, sống phụ thuộc gia đình, không có thu nhập, tài sản riêng.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị hại anh Nguyễn Văn L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D được Tòa án nhân dân huyện Bình Gia triệu tập hợp lệ đến phiên tòa. Anh Nguyễn Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy bị cáo yêu cầu xử vắng mặt; mặt khác trong hồ sơ Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người này, bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội. Việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Hà Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 12/8/2023, tại xưởng

Gara ô tô của anh Nguyễn Văn L, bị cáo Hà Minh H đã có hành vi lén lút lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp 01 tăng bua và 01 la zăng có tổng trị giá tiền là 469.000đ (bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng). Do bị cáo Hà Minh H có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Vì vậy, có căn cứ xác định bị cáo Hà Minh H phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại, nên đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thực hiện là coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó cần phải được xử nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy; có 01 tiền án, ngày 05/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản

[8] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Bị hại anh Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Căn cứ theo Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, bị cáo Hà Minh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Đối với bị hại anh Nguyễn Văn L trong quá trình điều tra đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 135; Điều 136; Điều 262; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Minh H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hà Minh H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: **Bị cáo Hà Minh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.**

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiệt

